

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 159/2023/HS-ST

Ngày: 26-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thành Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Liễu.

2. Ông Lý Và Dưỡng.

Thư ký phiên tòa: Ông Quách Kim Lân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hữu Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 224/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Tuấn A (tên gọi khác: C), sinh năm 1994 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp Q, xã L, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T1, sinh năm 1963 và bà Bùi Thị T2, sinh năm 1968; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: Không;

Tiền án: 01; tại Bản án số 73/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán xử phạt Trần Tuấn A 01 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/02/2023 tại Trại giam Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 89/2017/HS-ST ngày 25/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xử phạt Trần Tuấn A 08 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/7/2018.

- Tại Bản án số 88/2018/HS-ST ngày 20/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xử phạt Trần Tuấn A 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/8/2019.

- Tại Bản án số 94/2020/HS-ST ngày 22/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán, xử phạt Trần Tuấn A 12 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/8/2021.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2023 cho đến nay “có mặt”.

Bị hại: Ông Cao Văn M, sinh năm 1972; nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm, cần tiền tiêu xài nên Trần Tuấn A đi lòng vòng khu vực xã T, huyện Đ để tìm nhà người dân sở hữu có tài sản sẽ trộm cắp.

Vào khoảng 13 giờ 40 phút ngày 19/7/2023, Tuấn A đi bộ từ nhà đi ruột của Tuấn A là bà Bùi Thị T3, sinh năm 1962, trú tại ấp C, xã P, huyện Đ để trộm cắp tài sản, khi đến khu vực ấp Đ, xã T, huyện Đ thì phát hiện 01 xe mô tô hiệu Dream, màu nâu, biển số 60B4-468.61 dựng trong sân nhà của ông Cao Văn M, sinh năm 1972, thuộc ấp Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai, không ai trông coi nên Tuấn A nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên. Sau khi quan sát không có ai ở trong nhà, Tuấn A đi vào nhà theo hướng cổng chính (cổng không khóa) rồi vào khu vực sân để chiếc xe mô tô trên. Thấy trên xe mô tô gắn sẵn chìa khóa xe nên Tuấn A đã dắt bộ ra cổng rồi mở khóa nổ máy chạy xe ra đường Quốc lộ 20 hướng về huyện Thống Nhất. Trên đường chạy đến khu vực ấp Nguyễn Huệ, xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, thấy có tiệm mua bán phế liệu bảng hiệu “Hoàng Xuân” thì Tuấn A đi vào gặp ông Hoàng X, sinh năm 1964 (là chủ tiệm), thỏa thuận bán chiếc xe trên với giá 700.000 đồng. Sau khi bán xe trộm cắp xong thì Tuấn A đón xe Buýt 602 về lại nhà đi của Tuấn A (bà T3) lấy quần áo rồi bỏ trốn khỏi địa phương, số tiền 700.000 đồng bán chiếc xe mô tô, biển số 60B4-468.61 thì Tuấn A đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 07/8/2023, Tuấn A đến Công an xã Túc Trung, huyện Định Quán đầu thú.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Định Quán, Trần Tuấn Anh đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Tài sản thiệt hại: 01 xe mô tô hiệu Dream màu nâu, biển số 60B4-468.61.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản ngày 15/8/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Định Quán, kết luận: Tổng trị giá tài sản thiệt hại là 12.500.000 đồng.

Tại cáo trạng số 158/CT-VKS-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Trần Tuấn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa trình bày luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Tuấn A: 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Buộc bị cáo Trần Tuấn A phải bồi thường thiệt hại cho ông Cao Văn M theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất về tội danh, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị áp dụng đối với bị cáo, thống nhất về xử lý vật chứng, bị cáo không có ý kiến hay tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo:

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ, thể hiện:

Khoảng 14 giờ 00 phút sáng ngày 19/7/2023, tại ấp Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai, Trần Tuấn A đã có hành vi lén lút trộm cắp của ông Cao Văn M 01 xe mô tô hiệu Dream màu nâu, biển số 60B4-468.61. Trị giá tài sản thiệt hại là 12.500.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng số 158/CT-VKS-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã mô tả. Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Tuấn A đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi, muốn nhanh chóng có được tài sản để sử dụng vào mục đích trái phép mà không bỏ công sức lao động nên đã cố ý phạm tội. Bị cáo đã từng bị Tòa án kết án nhiều lần, vừa chấp hành xong hình phạt 01 năm 06 tháng tù của bản án số 73/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán về tội

“Trộm cắp tài sản”, nhưng lại tái phạm. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử với mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi của bị cáo gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc trường hợp quy định s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, ông Cao Văn M yêu cầu bị cáo Trần Tuấn A bồi thường giá trị chiếc xe mô tô theo kết luận định giá là 12.500.000đ. Bị cáo đồng ý bồi thường cho ông M nên ghi nhận sự thỏa thuận của các bên.

[6] Về các vấn đề khác:

- Đối với xe mô tô hiệu Dream màu nâu, biển số 60B4-468.61. Bị cáo đã mang bán cho ông Hoàng X là chủ tiệm phở liệu, sau đó ông X đã đem bán xe mô tô trên cho 01 người thu mua phở liệu không rõ nhân thân, lai lịch nên chưa thu hồi được. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Thông báo truy tìm nhưng chưa có kết quả, khi nào tìm được sẽ xử lý sau.

- Đối với ông Hoàng X là người đã mua chiếc xe mô tô hiệu Dream màu nâu, biển số 60B4-468.61 do Trần Tuấn A trộm cắp. Tuy nhiên, khi mua chiếc xe mô tô trên ông X không biết do Tuấn A trộm cắp mà có nên không có cơ sở xử lý ông X về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự là có cơ sở.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 625.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[8] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng các Điều 268, 326 và 327 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn A (tên gọi khác: C) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Tuấn A (tên gọi khác: C): 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 13, 357, 468, 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Trần Tuấn A bồi thường cho ông Cao Văn M số tiền 12.500.000 đồng (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 625.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Định Quán;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Ủy ban nhân dân cấp xã;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thành Dương